



A. PHÂN MÔN LỊCH SỬ

I. KIẾN THỨC TRỌNG TÂM

Học sinh ôn tập trọng tâm các bài:

Bài 6. Công cuộc khai phá vùng đất phía Nam từ thế kỉ XVI đến thế kỉ XVIII.

Bài 9. Phong trào Tây Sơn.

Bài 10. Tình hình kinh tế, văn hoá, tôn giáo trong các thế kỉ XVI – XVIII.

II. YÊU CẦU

1. Nắm vững các sự kiện lịch sử chính, nhân vật lịch sử, địa danh tiêu biểu
2. Nắm được kĩ năng làm bài TL và TN.

III. HÌNH THỨC KIỂM TRA: Gồm 4 điểm TN và 6 điểm TL.

IV. CÂU HỎI GỢI Ý

1. Câu hỏi dạng trắc nghiệm (4 điểm)

a) Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn: *Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án đúng.*

Câu 1. Chính quyền đầu tiên xác lập chủ quyền đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa là?

- | | |
|-----------------------------|----------------------------|
| A. Chúa Nguyễn ở Đàng Trong | B. Chúa Trịnh ở Đàng Trong |
| C. Chúa Nguyễn ở Đàng Ngoài | D. Chúa Trịnh ở Đàng Ngoài |

Câu 2. Đến cuối thế kỉ XVIII, chúa Nguyễn đã làm chủ một vùng đất rộng lớn ở khu vực nào?

- A. Từ phía nam dải Hoành Sơn đến mũi Cà Mau
- B. Từ Đà Nẵng đến Cà Mau
- C. Từ Cao Bằng đến phía bắc dải Hoành Sơn
- D. Từ Huế đến mũi Cà Mau.

Câu 3. Đội Hoàng Sa và Bắc Hải là hai tổ chức dân binh độc đáo vừa có chức năng kinh tế vừa có chức năng gì?

- | | |
|---------------------------------|-----------------------------|
| A. Tuần tra biển, đảo | B. Cai trị biển đảo |
| C. Kiểm soát, quản lí biển, đảo | D. chỉ có chức năng kinh tế |

Câu 4. Sự quan tâm của các chính quyền phong kiến và hoạt động liên tục của các đội Hoàng Sa và Bắc Hải trong suốt các thế kỉ XVII - XVIII đã thể hiện điều gì?

A. Khẳng định quá trình khai thác và thực thi chủ quyền từ rất sớm của người Việt Nam đối với quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa.



TRƯỜNG THCS BA ĐÌNH

B. Việc thực thi chủ quyền từ rất sớm của người Việt Nam đối với quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa.

C. Thể hiện tầm nhìn sáng suốt của các chúa Nguyễn đối với vùng đất Nam Bộ.

D. Quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa đã xuất hiện từ rất sớm.

Câu 5. Theo ghi chú bản đồ trong bộ Thiên Nam tứ chí lộ đồ thư (biên soạn vào thế kỉ XVII), quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa thuộc phủ nào sau đây?

A. Gia Định

B. Phú Yên

C. Tư Nghĩa

D. Tổng Trấn

Câu 6. Năm 1653, Chúa Nguyễn thành lập Dinh Thái Khang, thuộc địa bàn tỉnh nào trên lãnh thổ Việt Nam ngày nay?

A. Gia Định

B. Phú Yên

C. Khánh Hoà

D. Đồng Nai

Câu 7. Một trong những việc làm của các chúa Nguyễn để quản lý vùng đất phía Nam là?

A. Tổ chức đơn vị hành chính, quân đội để bảo vệ.

B. Ngăn cản các cuộc tấn công của chúa Trịnh.

C. Tổ chức đơn vị hành chính, bộ máy cai trị.

D. Lập sổ sách quản lí dân đinh, lập đội Bắc Hải và Hoàng Sa.

Câu 8. Cuối thế kỉ XVIII, chúa Nguyễn đã làm chủ một vùng đất rộng lớn từ vùng đất nào đến đâu?

A. Từ các đảo, quần đảo ở biển Đông đến vịnh Thái Lan.

B. Phía Nam Hoành Sơn Đèo mũi Cà Mau.

C. Từ ải Nam Quan đến mũi Cà Mau.

D. Từ Thuận Hóa đến mũi Cà Mau.

Câu 9. Trong các bộ chính sử của các triều đại phong kiến Việt Nam, tên gọi nào dưới đây không được dùng để chỉ quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa?

A. Bãi Cát Vàng.

B. Bạch Long Vĩ.

C. Vạn Lý Hoàng Sa.

D. Vạn Lý Trường Sa.

Câu 10. Năm 1771, ba anh em Nguyễn Nhạc, Nguyễn Huệ, Nguyễn Lữ dựng cờ khởi nghĩa nhằm mục đích gì?

A. Lật đổ ách cai trị của quân Thanh.

B. Chống lại chính quyền chúa Nguyễn.

C. Lật đổ ách cai trị của quân Minh.

D. Chống lại chính quyền Lê - Trịnh.

Câu 11. Ở Đảng Trong, thế kỉ XVIII tên thần quyền nào đã nắm hết quyền hành, tự xưng “quốc phó”, khét tiếng tham nhũng?

A. Trương Phúc Loan.

B. Vũ Văn Nhậm.

C. Nguyễn Hữu Chỉnh.

D. Nguyễn Phúc Ánh.



TRƯỜNG THCS BA ĐÌNH

Câu 12. Sử triều Nguyễn Viết: “Người Tiên từ sau bại trận năm Giáp Thìn miệng tuy nói khoác mà lòng thì sợ Tây Sơn như sợ cọp”. Trận năm Giáp Thìn được nhắc đến trong đoạn tư liệu trên là?

- A. Trận Chi Lăng – Xương Giang.
- B. Trận đánh trên sông Như Nguyệt.
- C. Trận Ngọc Hồi – Đống Đa.
- D. Trận Rạch Ngâm – Xoài Mút.

Câu 13. Sự suy yếu, khủng hoảng của chính quyền phong kiến chúa Nguyễn ở Đàng Trong vào giữa thế kỉ XVIII đã dẫn đến hậu quả gì?

- A. Nông dân Đàng Trong vùng lên khởi nghĩa chống lại chính quyền.
- B. Tạo điều kiện thuận lợi cho nhà Minh xâm lược lãnh thổ Đại Việt.
- C. Bùng nổ cuộc khởi nghĩa của Hoàng Công Chất ở vùng Điện Biên.
- D. Tạo điều kiện cho thực dân Pháp mở rộng xâm lược Việt Nam.

Câu 14. Trong các thế kỉ XVII - XVIII, sản xuất nông nghiệp ở Đàng Trong có bước phát triển rõ rệt do:

- A. điều kiện tự nhiên thuận lợi và chính sách khai hoang của chúa Nguyễn.
- B. không xảy ra chiến tranh, xung đột, đời sống nhân dân thanh bình.
- C. các vua nhà Nguyễn ban hành nhiều chính sách, biện pháp tích cực.
- D. chính quyền Lê, Trịnh quan tâm đến việc đắp đê, trị thủy, khai hoang.

Câu 15. Làng nghề La Khê (Hà Nội) thế kỉ XVI-XVIII, sản xuất sản phẩm thủ công nổi tiếng nào sau đây?

- A. Dệt lụa.
- B. Rèn sắt.
- C. Đúc đồng.
- D. Làm gốm.

Câu 16. Năm 1719, chúa Nguyễn Phúc Chu đặt tên cho chiếc chùa Cầu (Hội An) là “Lai Viễn Kiều” với ý nghĩa “Cầu đón khách phương xa” để bày tỏ sự hiếu khách và cởi mở trong giao thương với thương nhân nước nào?

- A. Hà Lan.
- B. Tây Ban Nha.
- C. Trung Quốc.
- D. Nhật Bản.

Câu 17. Nội dung nào dưới đây **không** phản ánh đúng tình hình tôn giáo ở Đại Việt trong các thế kỉ XVI - XVIII?

- A. Đạo giáo và Phật giáo có điều kiện phục hồi.
- B. Nho giáo vẫn được nhà nước phong kiến duy trì.
- C. Thiên Chúa giáo du nhập, dần gây ảnh hưởng trong dân chúng.
- D. Nho giáo và Đạo giáo được du nhập thông qua giao lưu kinh tế.

Câu 18. Thế kỉ XVI, các giáo sĩ đã dùng chữ cái la-tinh để ghi âm tiếng Việt, tạo ra chữ?

- A. Hán.
- B. Nôm.
- C. Hình nôm.
- D. Quốc ngữ.

b) Câu trắc nghiệm đúng sai: Trong mỗi ý a), b), c), d) học sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Đọc đoạn tư liệu sau đây:



TRƯỜNG THCS BA ĐÌNH

“Họ Nguyễn đặt đội Hoàng Sa 70 suất, lấy người xã An Vĩnh sung vào, cất phiên mỗi năm cứ tháng 2 nhận giấy sai đi, mang lương đủ ăn sáu tháng, đi bằng năm chiếc thuyền nhỏ, ra biển ba ngày ba đêm thì đến đảo ấy. Lấy được hoá vật của tàu như là gươm ngựa, hoa bạc, hòn bạc, đồ đồng, khối chì, súng, ngà voi, đồ sứ, đồ chiêm, cùng là vỏ đồi mồi, hải sâm, hạt ốc vân rất nhiều... Đến kì tháng 8 thì về. Họ Nguyễn lại đặt đội Bắc Hải. Lệnh cho đi chiếc thuyền câu nhỏ ra các xứ Bắc Hải, cù lao Côn Lôn và các đảo ở Hà Tiên”.

(Theo Lê Quý Đôn, *Phủ biên tạp lục*, NXB Văn hoá - Thông tin, 2007, tr. 155)

a) Đoạn trích trong cuốn *Phủ biên tạp lục* của Lê Quý Đôn trình bày quá trình hình thành và phát triển của quần đảo Hoàng Sa.

b) Nhà Nguyễn đặt đội Hoàng Sa và đội Bắc Hải nhằm thực thi quyền quản lý của mình đối với quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa.

c) Đội Hoàng Sa do nhà Nguyễn thành lập gồm 70 người, thực hiện nhiệm vụ của mình tại quần đảo Hoàng Sa định kì hàng năm từ tháng 2 đến tháng 10.

d) Một trong những nhiệm vụ của đội Hoàng Sa và đội Bắc Hải là khai thác sản vật, thu lượm hàng hóa của những con tàu gặp nạn ở quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa.

Câu 2. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Người dân Lý Sơn đến nay vẫn lưu truyền câu ca:

“Hoàng Sa trời nước mênh mông
Người đi thì có mà không thấy về
Hoàng Sa mây nước bốn bề
Tháng hai/ba khao lễ thế lính Hoàng Sa”

Lễ khao lễ thế lính Hoàng Sa góp phần phản ánh về lịch sử bảo vệ chủ quyền lãnh thổ của Việt Nam trên vùng Biển Đông, đặc biệt là chủ quyền đối với quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa. Nghi lễ này gắn liền với lịch sử ra đời và hoạt động của đội Hoàng Sa, góp phần khơi dậy lòng yêu nước, bảo tồn các giá trị văn hóa và cố kết cộng đồng. Tháng 4 – 2013, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã ký quyết định đưa lễ khao lễ thế lính Hoàng Sa vào danh mục Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia.

a) Lễ khao lễ thế lính Hoàng Sa là một lễ hội văn hóa truyền thống của người dân huyện đảo Lý Sơn, tỉnh Quảng Nam.

b) Lễ khao lễ thế lính Hoàng Sa bắt nguồn từ hoạt động bảo vệ chủ quyền lãnh thổ Việt Nam đối với quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa trong lịch sử.

c) Lễ khao lễ thế lính Hoàng Sa được công nhận là di sản văn hóa vật thể quốc gia năm 2013.

d) Lễ khao lễ thế lính Hoàng Sa được tổ chức vào tháng 4 âm lịch hàng năm nhằm tri ân hải đội Hoàng Sa năm xưa và khơi dậy lòng yêu nước, tinh thần giữ gìn biển đảo quê hương.

2. Câu hỏi dạng tự luận (6 điểm)



TRƯỜNG THCS BA ĐÌNH

Câu 1. Trong 17 năm liên tục chiến đấu, phong trào Tây Sơn đã làm được những nhiệm vụ gì mà lịch sử giao phó. Trình bày nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa lịch sử của phong trào Tây Sơn.

Câu 2. Trình bày những việc làm thể hiện quá trình các chúa Nguyễn xác lập chủ quyền tại 2 quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa. Những việc làm đó có ý nghĩa như thế nào?

Câu 3. Hãy nêu những hiểu biết của em về người anh hùng áo vải Quang Trung – Nguyễn Huệ. Đóng vai vua Quang Trung, em kể lại cuộc hành binh đại phá 29 vạn quân Thanh xuân Kỷ Dậu 1789.

B. PHÂN MÔN ĐỊA LÝ

I. KIẾN THỨC TRỌNG TÂM

Bài 2. Địa hình Việt Nam

Bài 3. Khoáng sản Việt Nam

Bài 4. Khí hậu Việt Nam

Bài 6. Thủy văn Việt Nam

II. CÂU HỎI MINH HỌA

1. Trắc nghiệm

Câu 1. Trên đất liền, Việt Nam có chung đường biên giới với những quốc gia nào ?

- A. Trung Quốc, Thái Lan, Ca-pu chia
- B. Trung Quốc, Lào, Cam-Pu-Chia
- C. Trung Quốc, Thái Lan, Lào
- D. Trung Quốc, Thái Lan, Mi-an-ma

Câu 2. Dãy núi nào không thuộc vùng núi Đông Bắc ?

- A. Đông Triều.
- B. Hoành Sơn.
- C. Ngân Sơn.
- D. Bắc Sơn

Câu 3. Lãnh thổ nước ta nằm trong vành đai khí hậu

- A. ôn đới.
- B. xích đạo.
- C. nhiệt đới.
- D. cận xích đạo.

Câu 4. Số giờ nắng trung bình của nước ta đạt

- A. 1400 - 3 000 giờ.
- B. 2000 - 3 000 giờ.
- C. 1000 - 1 200 giờ.
- D. 2500 - 3500 giờ.

Câu 5. Nước ta có lượng mưa trung bình năm là bao nhiêu mm/năm?

- A. 1000-2000mm
- B. 1500-2000mm
- C. 2000-2500mm
- D. 2500-3000mm

Câu 6. Tính chất nhiệt đới của khí hậu nước ta được thể hiện qua:

- A. Nhiệt độ trung bình năm trên 20°C
- B. Khí hậu chia làm hai mùa rõ rệt
- C. Một năm có hai mùa gió có tính chất trái ngược nhau
- D. Lượng mưa trung bình năm lớn từ 1500 - 2000 mm/năm



TRƯỜNG THCS BA ĐÌNH

Câu 7. Hệ thống sông có độ dài sông chính lớn nhất trên lãnh thổ nước ta là

- A. sông Hồng. B. sông Mê Công. C. sông Mã. D. sông Đồng Nai

Câu 8. Sông Hồng chảy ra biển qua 3 cửa là

- A. Ba Lạt, Lạch Trường, Lạch Giang. B. Ba Lạt, Trà Lí, Lạch Giang.
C. Ba Lạt, Ba Lai, Văn Úc. D. Nam Triệu, Ba Lai, Văn Úc.

Câu 9. Dầu mỏ và khí tự nhiên của nước ta phân bố chủ yếu ở

- A. vùng thềm lục địa phía đông nam.
B. vùng núi phía bắc và Bắc Trung Bộ.
C. vùng biển thuộc Đồng bằng sông Hồng.
D. vùng biển thuộc duyên hải miền Trung

Câu 10. Khoáng sản bô-xít của nước ta phân bố chủ yếu ở vùng nào sau đây?

- A. Vùng Tây Nguyên. B. Vùng núi Tây Bắc.
C. Vùng núi Đông Bắc. D. Vùng Đồng bằng sông Hồng.

Câu 11. Nhịp điệu dòng chảy của sông ngòi nước ta phụ thuộc chủ yếu vào:

- A. chế độ mưa. B. chế độ nhiệt.
C. hướng các dòng sông. D. hướng các dãy núi.

Câu 12. Gió mùa Đông Bắc tác động ở miền Bắc nước ta đến giới hạn phía nam là

- A. dãy Tam Điệp. B. dãy Hoành Sơn.
C. dãy Bạch Mã. D. khối núi Kon Tum.

Câu 13. Gió mùa đông thổi vào nước ta theo hướng

- A. tây bắc. B. đông nam
C. đông bắc. D. tây nam

Câu 14. Đặc điểm nổi bật của địa hình vùng núi Tây Bắc là :

- A. có bốn cánh cung lớn.
B. gồm các khối núi và cao nguyên đất đỏ badan.
C. có nhiều dãy núi cao và đồ sộ nhất nước ta.
D. địa hình là các cao nguyên rộng lớn, xếp tầng.

Câu 15. Đặc điểm nổi bật của địa hình vùng núi Đông Bắc là :

- A. có địa hình cao nhất nước ta.
B. đồi núi thấp chiếm phần lớn diện tích.
C. có 3 mạch núi lớn hướng tây bắc – đông nam.
D. gồm các cao nguyên rộng lớn, bề mặt phủ đất đỏ badan.

Câu 16. Khoáng sản kim loại sắt của nước ta phân bố chủ yếu ở những vùng sau đây?

- A. Vùng núi Tây Bắc và Quảng Ninh.
B. Vùng Tây Nguyên và Đông Nam Bộ.



TRƯỜNG THCS BA ĐÌNH

- C. Vùng núi Đông Bắc và Đồng bằng sông Hồng.
- D. khu vực Đông Bắc và Bắc Trung Bộ

Câu 17. Hồ Dầu Tiếng của nước ta được xây dựng trên sông nào sau đây?

- A. Sông Ba.
- B. Sông La Ngà
- C. Sông Sài Gòn.
- D. Sông Đồng Nai

Câu 18. Ý nào sau đây không đúng với vùng núi Trường Sơn Nam?

- A. Địa hình có hướng vòng cung.
- B. Bề mặt địa hình có phủ lớp đất đỏ badan.
- C. Địa hình có các cao nguyên rộng lớn, xếp tầng.
- D. Địa hình các-xtơ khá phổ biến, tạo những cảnh quan đẹp.

CHÚC CÁC CON HỌC SINH ÔN TẬP TỐT!